

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày 10/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Xuân.

Ông Phương Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 12/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1990 tại xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12 phổ thông; Con ông Hoàng Văn P và bà Hoàng Thị S (Đều đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 26/9/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh C ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 2091/QĐUB; ngày 21/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh (nay là huyện T) xét xử 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 theo Bản án số 08/2015/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh. Ngày 19/7/2020, Hoàng Văn T chấp hành xong hình phạt tù và các Quyết định khác của Bản án;

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện T, Trại tạm giam Công an tỉnh C từ ngày 07/11/2024 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

+ Nông Chí V, sinh năm 1993; Địa chỉ: xóm C, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ Phương Văn Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: xóm C, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ Hoàng Văn B, sinh năm 1995; Địa chỉ: xóm N, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 07/11/2024, tổ Công an xã X, huyện T chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy, Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi tổ công tác đến đoạn đường phía trước nhà Hoàng Văn T, sinh năm 1990, trú tại xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện T đang bước bộ theo hướng từ trên đồi xuống đến khu vực chuồng gia súc phía sau nhà T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra Hoàng Văn T khai nhận bản thân là người nghiện ma túy và đang cất giấu ma túy ở bụi cây tại bờ rẫy khu đồi sau nhà ở của T (vị trí bụi cây cách tường sau chuồng gia súc phía sau nhà T khoảng 15 mét). Tiến hành kiểm tra vị trí Thái chỉ, phát hiện một gói ni long trong suốt (loại túi zip) được đặt lẫn trong đám cỏ khô, bên trong túi zip có một gói được gói bằng giấy lịch có nhiều màu sắc, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận số chất bột màu trắng này là Heroine của T. Ngoài ra, còn phát hiện tạm giữ 2.400.000 đồng tại túi ngực áo bên trong T đang mặc. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật. Tiến hành khám xét chỗ ở của T, tạm giữ 02 điện thoại gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, số imei 1: 863017066007774, số imei 2: 863017066007766, điện thoại đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, có bàn phím bấm, số emei 1: 353931045917860, số emei 2: 355951045917864, điện thoại đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, hình vuông, kích thước 3x3cm và 01 túi ni lông trong suốt (loại túi zip).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân số chất bột màu trắng tạm giữ của Hoàng Văn T là 0,46 gam và trích lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 611/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai bản thân sử dụng ma túy từ năm 2013, số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang là Heroine của T mua về sử dụng và bán kiếm lời. Địa điểm bán ma túy tại đoạn đường gần nhà T. Những người đến mua ma túy với T phải gọi điện thoại hỏi trước, T đồng ý và hẹn địa

điểm để trao đổi ma túy. Bị cáo bắt đầu bán ma túy từ đầu tháng 10/2024 cho đến ngày bị bắt, đã bán cho nhiều người nhưng chỉ nhớ cụ thể những người có tên, địa chỉ sau: Nông Chí V, sinh năm 1993, trú tại xóm C, xã Q, huyện T 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng, lần thứ nhất vào giữa tháng 10/2024 và lần thứ hai vào đầu tháng 11/2024 không nhớ rõ ngày; Phương Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại xóm C, xã Q, huyện T 02 lần, mỗi lần 01 gói 500.000 đồng, lần thứ nhất vào giữa tháng 10/2024 và lần thứ hai vào đầu tháng 11/2024 không nhớ rõ ngày; Hoàng Văn B, sinh năm 1995, trú tại xóm N, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 500.000 đồng vào chiều ngày 07/11/2024, trước lúc bị bắt khoảng 10 phút. Tổng cộng làm rõ được Hoàng Văn T bán ma túy 05 lần cho 03 người, thu được số tiền 2.500.000 đồng.

Đối với tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel không liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền bị thu giữ 2.400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy có được; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, hình vuông, kích thước 3x3cm bị cáo dùng để sử dụng ma túy; 01 túi ni lông trong suốt dùng để đựng ma túy mua được từ trước đó.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSTK ngày 11/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân nghiện nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán để kiếm lời từ đầu tháng 10/2024 cho đến ngày bị bắt. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Nguồn gốc ma túy thu giữ lúc bắt là do bị cáo đưa tiền cho người đàn ông không rõ tên và địa chỉ mua ma túy giúp, người đàn ông này tự cắt một phần ma túy mua được mang ra sử dụng, bị cáo không hứa hẹn trả công cho người này. Việc mua bán chỉ có bị cáo và người đàn ông biết, ngoài ra không có tài liệu chứng minh. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel không liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền bị thu giữ 2.400.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy có được; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, hình vuông, kích thước 3x3cm bị cáo dùng để sử dụng ma túy; 01 túi ni lông trong suốt dùng để đựng ma túy mua được từ trước đó. Nay bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 7 đến 8 năm tù. Về hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, hình vuông, kích thước 3x3cm và 01 túi ni lông trong suốt; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 2.400.000đ. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel không liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu bị cáo số tiền 100.000đ để sung quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ ngày 07/11/2024, tại khu vực đoạn đường phía trước nhà Hoàng Văn T, sinh năm 1990, trú tại xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ Công an xã X, huyện T chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy, Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 0,46 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã bán ma túy 05 lần cho 03 người từ đầu tháng 10/2024 cho đến ngày bị bắt, thu được 2.500.000đ. Cụ thể: Nông Chí V 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng; Phương Văn Đ 02 lần, mỗi lần 01 gói 500.000 đồng; Hoàng Văn B 01 lần 500.000 đồng. Hình thức giao dịch là liên lạc qua số điện thoại hẹn địa điểm để mua ma túy, địa điểm bán tại khu vực gần nhà riêng của bị cáo.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo

là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 26/9/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh C ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 2091/QĐUB; ngày 21/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh (nay là huyện T) xét xử 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 theo Bản án số 08/2015/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh. Ngày 19/7/2020, Hoàng Văn T chấp hành xong hình phạt tù và các Quyết định khác của Bản án. Bị cáo không lấy đó làm bài học, nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều này thể hiện việc chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt nên là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải xử nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, hình vuông, kích thước 3x3cm và 01 túi ni lông trong suốt không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 2.400.000đ có được từ việc bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel do không liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu đối với bị cáo số tiền 100.000đ do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai đưa tiền cho người đàn ông không biết rõ tên, địa chỉ mua giúp tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Ngoài lời khai bị cáo không có tài liệu gì để chứng minh. Quá trình điều tra không có đủ căn cứ xác minh, làm rõ để phục vụ công tác, mở rộng vụ án là có căn cứ.

[7]. Đối với Nông Chí V, Phương Văn Đ, Hoàng Văn B đều là người nghiện chất ma túy, được mua ma túy với bị cáo T để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Quá trình điều tra V, B và Đ1 đã thành khẩn khai báo, hợp tác với Cơ quan điều tra để làm rõ bản chất vụ án một cách khách quan, nhanh chóng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T không xử lý các đối tượng trên mà nhắc nhở, răn đe, giáo dục để trở thành công dân tốt.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 7 năm 3 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 07/11/2024.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau khi cân trích mẫu gửi giám định được gói lại bằng giấy trắng, 01 ni lông trong suốt và 01 mảnh giấy lịch được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ Hoàng Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 07/11/2024 tại xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng”;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng; 01 (một) túi ni lông trong suốt phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T ngày 07/11/2024”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của UBND xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, số imei 1: 863017066007774, số imei 2: 863017066007766, điện thoại đã qua sử dụng;

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.400.000đ thu giữ đối với bị cáo Hoàng Văn T;

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, có bàn phím bấm, số imei 1: 353931045917860, số imei 2: 355951045917864, điện thoại đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

-Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn T số tiền 100.000đ để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;

- Sở tư pháp;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Trùng Khánh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã X (*bằng TB*);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Nông Quốc Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Xuân - Phương Văn Tư

Nông Văn Tùng

